

Bản án số: 114/2023/HS-PT

Ngày: 19-4-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 80/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 250/2022/HS-ST ngày 30-12-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Tuấn Th; Sinh ngày: 22/5/2003, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 91/3 ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Hà Tuấn Nhanh và bà: Lê Thị Huệ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

2. Lê Trần Thanh Qu; Sinh ngày: 02/10/2003, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 8/10, Tổ 35, Khu phố 3, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Lê Thanh và bà: Trần Thị Mai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

3. Nguyễn Tiến Ph; Tên gọi khác: Mạnh, Cọp; Sinh ngày: 23/10/2003, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 38/2, ấp Mỹ Huê, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc:

Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Nguyễn Văn Bé và bà: Võ Thị Kim Liên; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

4. Đinh Thành H; Sinh ngày: 28/4/2001, tại: Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Ấp Trung Lương, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 14/4K, Tổ 32, Khu phố 2, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Đinh Cần và bà: Huỳnh Thị Thu Thủy; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

5. Lê Xuân H; Sinh ngày: 13/4/1999, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 11/6B, Tổ 29, Khu phố 2, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Lê Xuân Tú và bà: Nguyễn Thị Hạnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

6. Ngô Đình Lê M; Sinh ngày 03/6/2002, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: 4/2A, Tổ 27, Khu phố 2, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Ngô Đình Việt (đã chết) và bà: Lê Thị Nhung; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

7. Phạm Văn Hoài N; Sinh ngày: 28/8/2001, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 54/5Y, Tổ 22, ấp Đông Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Phạm Văn Hảo và bà: Nguyễn Thị Liêm (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

8. Võ Văn Th; Sinh ngày: 11/4/2002, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 339/16, kênh Tân Hóa, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 64/4, Tổ 18, ấp Đông Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Võ Hùng và bà: Nguyễn Thị Thanh Phong; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

9. Đinh Quốc V; Sinh ngày: 23/11/2000, tại: Tỉnh Ninh Bình; Hộ khẩu thường trú: Xã Gia Lập, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở: Nhà không số, Tổ 10, Khu phố 6, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Đinh Duy Thông và bà: Đinh Thị Lịch; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

10. Nguyễn Hữu V; Tên gọi khác: Văn Ban; Sinh ngày 24/01/2002, tại: Tỉnh Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp Mỹ Lợi B, xã Long Tiên, huyện Cai

Lậy, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Nguyễn Tuấn Nguyên và bà: Trương Thị Năm; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

11. Võ Ngọc H; Tên gọi khác: Hiếu Bo; Sinh ngày 10/02/2002, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 43/11, Tổ 78, Khu phố 7, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Võ Ngọc Tươi (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Điệp (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

12. Nguyễn Thế Q; Sinh ngày 28/11/2000, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 11/6B, Tổ 29, Khu phố 2, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Nguyễn Thế Nhân và bà: Lê Thị Xuân Xinh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

13. Dương M; Sinh ngày: 09/7/2001, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 6C, Tổ 10, Khu phố 6, Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 96/4, Tổ 9, Khu phố 1, phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Dương Quốc Phong (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Lan Phương; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

14. Nguyễn Ngọc Thanh Ch; sinh ngày 16/4/2002, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 90/15B, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Thợ máy; Con ông: Nguyễn Ngọc Điệp và bà: Hà Thị Ngọc Phượng; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa:

Ông Lê Hữu T là Luật sư, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, được Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu, bào chữa cho bị cáo Lê Trần Thanh Qu - Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có Bị hại; Các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Phạm Minh H, Trần Thanh T, Tô Ngọc L, Trần Văn T, Vũ Minh H; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 05/2020, Đoàn Nguyễn Khắc TR, Lê Trần Thanh Qu và Nguyễn Tiến Ph tự góp tiền lại với nhau để đi mua, tự làm các loại hung khí dao tự chế, chia, thanh kim loại, để khi có mâu thuẫn sẽ dùng các loại hung khí này đi đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn. Trường giấu các loại hung khí này tại Nghĩa trang “Lạc Quang” thuộc phường Tân Thới NH, Quận 12. Do Trường có mâu thuẫn trước với Thái Minh Quốc, nên Trường và Quốc nhắn tin thách thức đánh nhau thông qua mạng xã hội Facebook nhưng không xảy ra đánh nhau.

Đến ngày 12/06/2020, Hà Tuấn Th là bạn với TR, Q, P lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn với Q và hẹn đánh nhau vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 14/6/2020, tại trước Trường THCS Nguyễn Trãi, thuộc phường BHH, quận BT nên Thành có nhờ Trường giúp Thành đánh nhau với Quốc. Tuy không phải là mâu thuẫn của Trường nhưng do là bạn với Thành nên T, Q, P đã tập hợp những thanh thiếu niên quen biết với mình để cùng Trường, Quân, Phúc đem theo hung khí đánh nhau với Q. Trong đó, Trường là người cầm đầu, rủ rê, chuẩn bị hung khí, khẩu trang để các đối tượng cùng tham gia.

Nhóm thanh, thiếu niên do Đoàn Nguyễn Khắc TR rủ gồm: Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Phạm Minh H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Tô Ngọc L. Nhóm do Hà Tuấn Th rủ gồm có: Trần Văn T, Vũ Minh H, Nguyễn Ngọc Thanh Ch. Phạm Minh H rủ thêm Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T.

Sau khi các đối tượng tập hợp đầy đủ thì Trường dẫn các đối tượng trên đi đến nghĩa trang Lạc Quang thuộc phường Tân Thới NH, Quận 12 để lấy hung khí. Số hung khí là các loại dao tự chế có lưỡi dao sắc một cạnh, các thanh kim loại được gắn vào phần đầu có ba thanh kim loại được mài nhọn (chia 3). Trường còn chuẩn bị khẩu trang y tế (loại dùng một lần) để những đối tượng tham gia đánh nhau đeo vào mặt để không nhận dạng được, đeo vào tay phải để phân biệt khi đánh nhau và che biển số xe mô tô để Cơ quan chức năng không phát hiện được.

Cụ thể tại bãi đất trống thuộc tổ 60, Khu phố 5, phường Tân Thới NH, Quận 12, thì: Quân cầm 01 cây dao tự chế, Tiên Phúc cầm 01 cây ba chia, Xuân Hiếu cầm 01 cây dao tự chế, Minh Hiếu cầm 01 con dao tự chế, Hoài Nam cầm 01 con dao tự chế, Ngọc Hiếu cầm 01 con dao tự chế, Quốc Việt cầm 01 gạch ống, Dương M cầm 01 gạch ống, Ngọc Lâm cầm 02 cục gạch ống, Văn Tường cầm 01 cây dao tự chế, Minh Hoàng cầm 01 con dao tự chế, Hữu Văn cầm 01 con dao phóng lộn.

Th H do điều khiển xe mô tô chở theo XH, Thành Tr điều khiển xe chở Phạm Minh H, Lê Minh điều khiển xe mô tô chở Hoài N, Văn Th điều khiển xe mô tô chở Dương M. Thanh T cầm khẩu trang đi phát cho các đối tượng để đeo che mặt, che biển số xe mô tô. Thế Quý dùng xe mô tô chở Ngọc Hiếu. Thanh Chiến điều khiển xe mô tô chở Thanh Qu, Quốc V điều khiển xe mô tô chở theo Hữu V, nên không cầm được vũ khí.

Khi cả nhóm đã tập hợp cùng hung khí chuẩn bị đi đánh nhau với nhóm thanh niên có mâu thuẫn với Tr và Th nhưng chưa thực hiện được thì bị Đội Cảnh sát Hình sự Công an Quận 12 phát hiện ngăn chặn kịp thời nên chưa có hậu quả xảy ra.

Thái Minh Quốc có mâu thuẫn và hẹn đánh nhau với Hà Tuấn Th tại trước trường Trung học cơ sở Nguyễn TR, thuộc phường BHH, quận BT. Tại đây Quốc có chuẩn bị theo một con dao Thái Lan để đi đánh nhau với Thành nhưng do Thành không đến nên Quốc đã ném dao Thái Lan tại khu vực bờ kênh 19/5, thuộc phường BHH, quận BT, qua truy tìm không thu hồi được.

Vật chứng vụ án:

- 03 dao tự chế bằng kim loại dài 80 cm.
- 03 dao tự chế bằng kim loại dài 75cm.
- 01 dao tự chế bằng kim loại dài 58 cm.
- 01 dao tự chế bằng kim loại dài 52 cm.
- 01 cây chia bằng kim loại dài 1,5m, cán gỗ.
- 01 cây chia bằng kim loại dài 1,5m (có 03 đầu nhọn).
- 02 cây chia bằng kim loại dài 1,66m (có 03 đầu nhọn).
- 01 cây chia bằng kim loại dài 2,77m.
- 03 cây dao tự chế (loại dao phóng lợn) có đầu sắc nhọn dài 1,68m, lưỡi dài 26cm.
- 01 cây dao tự chế (loại dao phóng lợn) có đầu sắc nhọn dài 01m, lưỡi dài 36cm.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7; Số Imei: 359181077896673 (điện thoại đã qua sử dụng, vỡ màn hình) của Hà Tuấn Th.
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BS: 35B2-43362 của Đinh Quốc V đứng tên chủ sở hữu.
- 01 xe mô tô hiệu Honda SH Mode BS: 59G2 – 04332 thu của Phạm Minh H.
- 01 xe mô tô hiệu Vario BS: 59P3-03844 thu của Võ Văn Th;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 55P5 – 6753 thu của Đinh Thành H.
- 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 59G2 – 70793 thu của Ngô Đình Lê M.
- 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 51Y6 – 4617 thu của Trần Thanh T.
- 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 50Y1 – 253.02 thu của Hà Tuấn Th.
- 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 54Y8 – 0573 thu của Nguyễn Tiến Ph.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH Mode BS: 59G2-106.03 thu của Lê Trần Thanh Qu.

- 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 54Y1 – 777.12 thu của Nguyễn Ngọc Thanh Ch.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 20/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân Hiếu, Nguyễn Thành Tr, Phạm Minh H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Trần Thanh T, Nguyễn Thế Q, Dương M, Tô Ngọc L, Trần Văn T, Vũ Minh H, Nguyễn Ngọc Thanh Ch về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 250/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân Hiếu, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 134, điểm o khoản 1 Điều 52, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Hà Tuấn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 134, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Lê Trần Thanh Qu 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Tiến Ph 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 134, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt:

Bị cáo Đinh Thành H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Lê Xuân H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Ngô Đình Lê M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Phạm Văn Hoài N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Võ Văn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Đinh Quốc V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Hữu V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Võ Ngọc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Thế Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Dương M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Thanh Ch 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Phạm Minh H, Trần Thanh T, Tô Ngọc L, Trần Văn T, Vũ Minh H, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

+ Ngày 03/01/2023 các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, có đơn kháng cáo xin được xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Ngày 04/01/2023 các bị cáo Đinh Quốc V, Đinh Thành H, Võ Ngọc H, Lê Xuân H, Nguyễn Thế Q, Võ Văn Th, có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

+ Ngày 05/01/2023 các bị cáo Hà Tuấn Th, Ngô Đình Lê M, có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

+ Ngày 06/01/2023 các bị cáo Nguyễn Ngọc Thanh Ch, Phạm Văn Hoài N, Nguyễn Hữu V, có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

+ Ngày 13/01/2023 bị cáo Dương M, có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử, phát biểu lời luận tội, nêu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm,

xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch về tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt: Các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, mỗi bị cáo 04 tháng tù; Các bị cáo Hà Tuấn Th, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, mỗi bị cáo 06 tháng tù.

Xét thấy các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch phạm tội với vai trò hạn chế, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Hà Tuấn Th là người chủ mưu cầm đầu, giữ vai trò chính trong vụ án, nên cần phải xử lý nghiêm.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Tuấn Th. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Các bị cáo Hà Tuấn Th, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo. Các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph thay đổi kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Trần Thanh Qu, trình bày quan điểm bào chữa như sau: Đồng ý với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, đề nghị xem xét bị cáo phạm tội do bị rủ rê lôi kéo, có vai trò hạn chế và hành vi phạm tội của các bị cáo chưa gây ra thiệt hại cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nguyên tắc áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội, cho bị cáo Quân

được hưởng án treo, giúp cho bị cáo Quân có điều kiện phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu đối đáp với Luật sư: Do Luật sư thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nên không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch làm trong hạn luật định, nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Xét thấy tại phiên tòa hai bị cáo Lê Trần Thanh Qu và Nguyễn Tiến Ph thay đổi kháng cáo là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, nên chấp nhận.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai của các bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Do có mâu thuẫn với Thái Minh Quốc nên vào khoảng vào 20 giờ 10 phút, ngày 14/6/2020, Đoàn Nguyễn Khắc TR và Hà Tuấn Th rủ Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Phạm Minh H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Tô Ngọc L, Hà Tuấn Th, Trần Văn T, Vũ Minh H, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, Phạm Minh H, Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T gặp nhau tại bãi đất trống thuộc tổ 60, Khu phố 5, phường Tân Thới NH, Quận 12, để đi đánh nhau gây thương tích cho Thái Minh Quốc. Trường chuẩn bị nhiều loại hung khí có tính sát thương cao như dao tự chế, cây ba chĩa, dao phòng lợn, gạch ống và khẩu trang y tế để che mặt và che biển số xe mô tô để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, đưa cho các bị cáo cụ thể như sau: Phúc cầm 01 cây ba chĩa; Quân, Xuân Hiếu, Minh Hiếu, Hoài Nam, Ngọc Hiếu, Văn Tường, Minh Hoàng mỗi người cầm 01 con dao tự chế; Dương M cầm 01 cục gạch ống, Ngọc Lâm cầm 02 cục gạch ống; Hữu Văn cầm 01 con dao phóng lợn; Thanh Tùng cầm khẩu trang đi phát cho cả nhóm; Tuấn Thành, Thành Hậu, Thành Trung, Lê Minh, Văn Thuận, Thế Quý, Thanh Chiến, Quốc Việt điều khiển xe mô tô chở đồng bọn. Khi cả nhóm đã tập hợp cùng hung khí xong, chuẩn bị đi đánh nhau với nhóm Thái Minh Quốc thì bị Đội Cảnh sát Hình sự Công an Quận 12 phát hiện ngăn chặn.

Đối với Đoàn Nguyễn Khắc TR qua xác minh đã chết ngày 11/9/2020 trong một vụ cố ý gây thương tích khác nên cơ quan điều tra không khởi tố.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, và các nguyên tắc đối với người dưới 18 tuổi, tuyên phạt các bị cáo: Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, mỗi bị cáo 04 tháng tù; Các bị cáo: Hà Tuấn Th, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thế Q, Võ Ngọc H, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, mỗi bị cáo 06 tháng tù.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Hà Tuấn Th, Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Hà Tuấn Th có mâu thuẫn với Thái Minh Quốc nên đã cùng Đoàn Nguyễn Khắc TR rủ các bị cáo khác, trong đó có cả các bị cáo dưới 18 tuổi, thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguồn gốc phát sinh vụ án, lôi kéo nhiều bị cáo khác cùng tham gia. Bị cáo là người chủ mưu cầm đầu, giữ vai trò chính trong vụ án, nên cần phải xử lý nghiêm. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hà Tuấn Th. Giữ nguyên mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo.

Các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo Trần Thanh Quân, Nguyễn Tiến Ph khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi. Do đó không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung. Nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo hưởng án treo.

Nhận định trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo Hà Tuấn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Tuấn Th. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Hà Tuấn Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

[2] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch. Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt:

1/Bị cáo Lê Trần Thanh Qu 04 (bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Trần Thanh Qu cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2/Bị cáo Nguyễn Tiến Ph 04 (bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Tiến Ph cho Ủy ban nhân dân xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt:

1/Bị cáo Đinh Thành H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đinh Thành H cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2/Bị cáo Lê Xuân H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

3/Bị cáo Ngô Đình Lê M 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Ngô Đình Lê M cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

4/Bị cáo Phạm Văn Hoài N 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn Hoài N cho Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

5/Bị cáo Võ Văn Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Võ Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

6/Bị cáo Đinh Quốc V 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đinh Quốc V cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

7/Bị cáo Nguyễn Hữu V 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Hữu V cho Ủy ban nhân dân xã Long Tiên, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

8/Bị cáo Võ Ngọc H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Võ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

9/Bị cáo Nguyễn Thế Q 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thế Q cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

10/Bị cáo Dương M 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Dương M cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới NH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

11/Bị cáo Nguyễn Ngọc Thanh Ch 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Thanh Ch cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Bị cáo Hà Tuấn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo đối với các bị cáo Lê Trần Thanh Qu, Nguyễn Tiến Ph, Đinh Thành H, Lê Xuân H, Ngô Đình Lê M, Phạm Văn Hoài N, Võ Văn Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Hữu V, Võ Ngọc H, Nguyễn Thế Q, Dương M, Nguyễn Ngọc Thanh Ch).

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (14)
- Thi hành án Quận 12; (2)
- TAND Quận 12; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (14)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (40) (3).

Lê Công Huân